

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày 14-11-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Triệu Phúc Vượng.

2. Ông Nguyễn Nam Giang.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thuý Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Thị H**, tên gọi khác: không, sinh năm 1985 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lù Văn T – sinh năm: 1966 và con bà: Hoàng Thị Kim D - sinh năm 1966; Chồng: Nguyễn Hữu N – sinh năm 1981; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2022 tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:***

Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1984 (*vắng mặt*).

Trú tại: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

***- Người làm chứng:***

1. Chị Bùi Thị L, sinh năm 1983, Trú tại: Tổ dân phố x, thị trấn T , huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

2. Ông Trần Trung K, sinh năm 1967, Trú tại: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26/7/2022, Lù Thị H đón xe khách từ nhà xuống thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên để giải quyết việc cá nhân. Khi đến thị trấn Tân Uyên, H vào nhà nghỉ “Hà K” thuộc tổ dân phố 21, thị trấn Tân Uyên thuê phòng số 303 để nghỉ ngơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H đi bộ đến quán cơm rang cách nhà nghỉ Hà K khoảng 300 mét để mua cơm rang mang về nhà nghỉ ăn. Mua cơm xong, khi H quay về đến cổng nhà nghỉ “Hà K” thì nghe thấy tiếng chuông báo thức của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs, màu vàng Gold của chị Nguyễn Thị Hồng N đang để ở hộc để đồ bên trái của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25U1 - 01222, nhãn hiệu YAMAHA - NOUVO, màu nâu của chị N dựng ở cổng nhà nghỉ “Hà K”. Thấy vậy, H tiến lại gần vị trí xe mô tô có để điện thoại di động ở hộc để đồ và quan sát xung quanh không có người trông coi, nên H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại này để sử dụng. Sau đó H lén lút dùng tay phải thò vào hộc để đồ bên trái của xe mô tô cầm lấy chiếc điện thoại di động rồi đi thẳng lên phòng nghỉ 303 của nhà nghỉ Hà K. Tại phòng nhà nghỉ, khi H đang ăn cơm rang thì lúc này chị Nguyễn Thị Hồng N phát hiện bị mất điện thoại nên đi tìm và mượn điện thoại của bạn là Bùi Thị L có số thuê bao 0347.808.689 gọi vào điện thoại của chị N nhưng H không nghe máy. Khi chị N gọi đến cuộc thứ hai thì H nghe và trả lời là “*không biết*”, chị N gọi tiếp cuộc thứ ba thì H tắt nguồn chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được. Ngay sau đó chị Nguyễn Thị Hồng N trình báo sự việc với Công an thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên về việc bị mất điện thoại. Khi công an thị trấn Tân Uyên đến nhà nghỉ “Hà K” làm việc, chủ nhà nghỉ là anh Trần Trung K đến phòng nghỉ số 303 hỏi H “*Có nhặt được chiếc điện thoại của ai ở trước cổng nhà nghỉ không?*”. Lúc này H biết hành vi trộm cắp của bản thân đã bị phát hiện nên trả lời “*Chú bảo chủ chiếc điện thoại lên đây để cháu trả lại chiếc điện thoại*”. Một lúc sau chị Nguyễn Thị Hồng N đến phòng nghỉ gặp H nên H đã trả lại chiếc điện thoại này cho chị N. Đồng thời Công an thị trấn Tân Uyên đến và tiến hành xác minh làm rõ nguồn tin về tội phạm. Ngày 10/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lù Thị H về tội trộm cắp tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 23/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng gold, bản 64GB, mua tại thời điểm tháng 4/2022 có trị giá là 6.500.000 đồng.

Cáo trạng số 73/CT-VKS-TU ngày 09/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố Lù Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lù Thị H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Hồng N đã nhận lại tài sản và không đề nghị gì thêm nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Lù Thị H đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lù Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ

40 phút ngày 26/7/2022, tại công nhà nghỉ “Hà K” thuộc tổ dân phố 21, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Lù Thị H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng gold, bản 64GB, trị giá 6.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng N, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì ham vật chất, muốn có thêm điện thoại để sử dụng, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý tài sản nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị hại có sơ hở trong việc quản lý tài sản và quá trình giải quyết vụ án đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt; có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo được nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo không giam giữ cũng đã đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và công tác giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động tự do thu nhập thấp và không ổn định nên Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lù Thị H.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Hồng N đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs, màu vàng Gold và không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lù Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lù Thị H 20 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu là nơi giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lù Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn x, huyện T, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục. Miễn khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lù Thị H.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lù Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND thị trấn x;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**